

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI TẠI THƯ VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

CHỮ THỊ BÍCH THU, TRẦN THỊ THỦY (đồng chủ biên, 2022), **Sức mạnh mềm văn hóa Trung Quốc thời Tập Cận Bình và ứng xử của Việt Nam**, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 292 tr.

Văn hóa là một trong những nguồn lực quan trọng được nhiều quốc gia sử dụng nhằm nâng cao vị thế cũng như sức ảnh hưởng của mình trên thế giới. Sự gia tăng sức mạnh tổng hợp quốc gia của Trung Quốc trong hai thập niên đầu của thế kỷ XXI chính là nguyên nhân cốt lõi dẫn đến sự khác biệt trong đường lối phát triển sức mạnh mềm văn hóa của quốc gia này. Dưới sự chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình, Trung Quốc đã từng bước hình thành đường lối phát triển sức mạnh mềm văn hóa mang đặc trưng riêng phù hợp với chiến lược phát triển quốc gia. Với cách tiếp cận hệ thống, liên ngành, đa ngành của khoa học xã hội và nhân văn, nội dung sách nghiên cứu sức mạnh mềm văn hóa Trung Quốc thời Tập Cận Bình nhằm nhận diện kịp thời những điểm mới trong chiến lược phát triển sức mạnh mềm văn hóa của Trung Quốc giai đoạn hiện nay, qua đó đưa ra một số gợi mở cho ứng xử của Việt Nam. Sách gồm 3 chương.

Chương 1 làm rõ cơ sở lý luận (dựa trên sự kết hợp giữa tư tưởng truyền thống Trung Hoa và lý thuyết của phương Tây) và thực tiễn để Trung Quốc xây dựng sức mạnh mềm văn hóa thời Tập Cận Bình.

Chương 2 phân tích thực trạng phát triển sức mạnh mềm văn hóa của Trung Quốc thời Tập Cận Bình dựa trên bộ công cụ gồm năm nội dung là ngoại giao văn hóa, truyền thông chiến lược, thương mại văn hóa, người Hoa - Hoa kiều và trao đổi du lịch.

Chương 3 đánh giá về hiệu ứng lan tỏa và xu hướng phát triển của sức mạnh mềm văn hóa Trung Quốc thời Tập Cận Bình và gợi mở ứng xử của Việt Nam.

TA.

NGUYỄN ĐỨC CHIÊN (2022), **Nhân tố xã hội ảnh hưởng đến chất lượng nhân lực và hướng giải pháp phát triển bền vững doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam hiện nay**, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 332 tr.

Cuốn sách làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn đặt ra đối với nghiên cứu chất lượng nhân lực trong doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) ở Việt Nam, phân tích thực trạng và lý giải ảnh hưởng của các nhân tố xã hội với chất lượng nguồn nhân lực trong DNNVV. Trên cơ sở đó đề xuất khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng nhân lực và phát triển bền vững DNNVV ở Việt Nam giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2035.

Sách gồm 3 chương. Chương 1 tổng quan nghiên cứu từ góc nhìn kinh tế học, phát triển nhân lực, thống kê học và xã hội học; đưa ra hệ khái niệm, cách tiếp cận và lý thuyết được vận dụng trong giải thích các dữ liệu nghiên cứu; đồng thời tìm hiểu đặc điểm kinh tế, xã hội và loại hình DNNVV ở địa phương khảo sát. Chương 2 làm rõ loại hình và số lượng DNNVV theo vùng miền, địa phương; phân tích thực trạng chất lượng nguồn nhân lực trong DNNVV qua tình trạng sức khỏe thể chất, tinh thần và trí lực của người lao động (như: giới, tuổi, trình độ học vấn, chuyên môn, hoàn cảnh gia đình,...); ý thức, kỷ luật và tính tổ chức tại doanh nghiệp; mối quan hệ ứng xử thường ngày trong doanh nghiệp. Chương 3 đánh giá các nhân tố xã hội ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực của DNNVV, thể hiện trong quá trình tuyển dụng, sử dụng, điều kiện/môi

trường làm việc, quan hệ lao động và chế độ phúc lợi xã hội đối với người lao động, thể chế, chính sách và chất lượng nhân lực trong DNNVV.

QT.

LÝ HOÀNG MAI (2022), **Cải cách thể chế chính trị, kinh tế của Hồ Quý Ly và Lê Thánh Tông**, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 243 tr.

Thực tiễn quá trình vận động và phát triển của xã hội Việt Nam thời phong kiến cho thấy, đã có nhiều cuộc cải cách thể chế diễn ra nhằm đổi mới, củng cố, hoàn thiện bộ máy nhà nước và chính sách cai trị. Các cuộc cải cách được thực hiện trong từng thời kỳ, từng giai đoạn cụ thể, ở những phạm vi và mức độ khác nhau. Trong lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam, cải cách thể chế chính trị, kinh tế của Hồ Quý Ly (1336-1407) và Lê Thánh Tông (1442-1497) là tương đối toàn diện và tiêu biểu.

Cuốn sách mô tả, phân tích bối cảnh lịch sử dẫn đến các cuộc cải cách thể chế của Hồ Quý Ly và Lê Thánh Tông; nghiên cứu nội dung các cuộc cải cách này ở hai góc độ là thể chế chính trị và thể chế kinh tế. Đồng thời, các tác giả làm rõ ảnh hưởng của hai cuộc cải cách này tới nền kinh tế phong kiến Việt Nam thế kỷ XV trên các phương diện: sở hữu đất đai, nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp. Trên cơ sở đó, đánh giá những kết quả của hai cuộc cải cách ở các mặt thành công và hạn chế, chỉ ra nguyên nhân của những hạn chế và rút ra bài học kinh nghiệm trong phát triển kinh tế đất nước.

Nội dung sách được trình bày trong 3 chương: Chương 1- Cải cách thể chế chính trị, kinh tế của Hồ Quý Ly; Chương 2- Cải cách thể chế chính trị, kinh tế của Lê Thánh Tông; Chương 3- Những tác động của cuộc cải cách tới nền kinh tế phong kiến thế kỷ XV và bài học kinh nghiệm.

HOÀI PHÚC

PHẠM THANH TỊNH (Chủ biên, 2022), **Ảnh hưởng văn hóa Ấn Độ tới các quốc gia Đông Nam Á hải đảo (trường hợp Indonesia và Malaysia)**, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 268 tr.

Ấn Độ có truyền thống lịch sử - văn hóa lâu đời, đặc biệt nền văn minh Ấn Độ như một dòng chảy liên tục và có sức lan tỏa rộng khắp các khu vực lân cận, trong đó có Đông Nam Á ở cả lục địa lẫn hải đảo. Ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ tại Indonesia và Malaysia thực chất là hiện tượng mang tính tất yếu của quá trình giao thoa, tiếp biến văn hóa giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á. Cả Indonesia và Malaysia trên cơ tầng văn minh nông nghiệp lúa nước và văn hóa bản địa của mình, song song với việc tiếp thu những ảnh hưởng của Ấn Độ, đã xây dựng nên nền “văn hóa quốc gia” đậm đà bản sắc dân tộc. Nội dung cuốn sách góp phần nghiên cứu, tìm hiểu đặc trưng văn hóa khu vực Đông Nam Á cũng như nét riêng của văn hóa Indonesia và Malaysia khi có sự giao lưu, tiếp xúc với văn hóa nước ngoài thông qua việc mô tả, phân tích, so sánh để tìm ra điểm tương đồng, dị biệt trong việc tạo ra các giá trị văn hóa độc đáo mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc ở các quốc gia hải đảo này. Sách gồm 3 chương.

Chương 1 đề cập đến văn hóa bản địa Đông Nam Á hải đảo và sự du nhập văn hóa Ấn Độ ở khu vực.

Chương 2 phân tích ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ tới Indonesia và Malaysia trên nhiều mặt như: xây dựng nhà nước và hệ tư tưởng quốc gia, ngôn ngữ, chữ viết, văn học, tôn giáo, nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc, hội họa, lễ hội, ẩm thực.

Chương 3 đưa ra một số nhận xét và đánh giá ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ ở các quốc gia Đông Nam Á ở hải đảo.

TV.